

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2019/HSST
Ngày 07 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Bích Thủy

Ông Hoàng Trọng Đại

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

Vì Văn L; (tên gọi khác: Vì Văn Khếch). Sinh năm 1992 tại: M C, Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 32, xã Chiềng Sơn, huyện M C, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hóa: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không. Con ông: Vì Văn C, sinh năm 1972. Con bà: Vì Thị T, sinh năm 1973 chưa có vợ con,

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án, tại bản án số: 222/2011/HSST ngày 23/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản,

Ngày 05/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện M C xử phạt 5 năm tù về hai tội mua bán trái phép chất ma túy và tội, trộm cắp tài sản. Tại bản án số 136/2013/HSST ngày 05/06/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Bá Linh, Luật sư thuộc - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/05/2019, Vì Văn L đi bộ từ nhà ở Tiểu Khu 32, xã Chiềng Sơn, huyện M C đến Quốc lộ 43 thuộc địa phận bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện M C thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, khi đến bản Buốc Phát, xã Lóng Sập, huyện M C, L bảo người lái xe ôm dừng xe đứng đợi, còn L đi bộ đến khu vực Biên giới Việt Nam - Lào khoảng 300 mét (thuộc bản Buốc Phát, Lóng Sập, M C) thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không quen biết. L hỏi mua được của người đó 01 gói Heroine với giá 250.000 đồng và 02 túi hồng phiến với giá 2.200.000 đồng/túi, sau khi mua được ma túy L cất giấu vào túi áo đang mặc đi bộ quay lại chỗ xe ôm đang đợi rồi bảo người lái xe ôm chở về nhà.

Khoảng 17 giờ cùng ngày L mang theo số ma túy vừa mua được đi bộ ra Quốc lộ 43 thuộc địa phận bản Nà Bó 2, xã Mường Sang thuê Lê Tuấn Khuê (lái xe ôm) chở L lên Thị trấn M C tìm người mua để bán ma túy (L không nói cho Khuê biết việc L mang ma túy đi bán). Trên đường đi đến khu vực bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện M C thì bị tổ công tác Công an huyện M C kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng: 01 gói nilon bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là Heroine), 02 túi nilon bên trong có các viên nén màu hồng (nghĩ là Methamphetamine) L tự giác giao nộp.

Ngày 15/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

01 gói nilon bên trong chứa chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,61 gam, trích lấy 0,21 gam ký hiệu L1 làm mẫu giám định ma túy.

02 túi nilon bên trong có 407 viên nén màu hồng có khối lượng 41,14 gam, trích trong mỗi túi lấy 10 viên có khối lượng 2,14 gam ký hiệu L2, L3 làm mẫu giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số 904/KLMT ngày 17/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy; loại chất Heroine; Tổng khối

lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu L2, L3 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,14 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,61 gam; Loại Heroine và 41,14 gam; Loại chất Methamphetamine.

Về nguồn gốc 407 viên Methamphetamine có khối lượng 41,14 gam và 0,61 gam Heroine thu giữ trong vụ án. Vì Văn L khai mua được của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không biết tên, địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở Vì Văn L đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào mua ma túy, L không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Đối với Lê Tuấn K sinh năm 1961, trú tại Tiểu khu 3, Thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Sơn La là lái xe ôm chở Vì Văn L lên Thị trấn M C để bán ma túy, Khuê không biết việc L thuê chở lên Thị trấn M C để bán ma túy. Do vậy Lê Tuấn Khuê không liên quan đến vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 84/VKS-P1 ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vì Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vì Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vì Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vì Văn L từ 18 đến 19 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

- Quan điểm của Luật sư Nguyễn Bá Linh bào chữa cho bị cáo Vì Văn L

Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm của các Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vì Văn L là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do hám lời bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép 407 viên Methamphetamine có khối lượng 41,14 gam và 0,61 gam Heroine (tổng 41,75 gam) mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 ngày 15/05/2019 tại khu vực bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện M C, tổ công tác Công an huyện M C kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng: 01 gói nilon bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ là Heroine), 02 túi nilon bên trong có các viên nén màu hồng (nghỉ là Methamphetamine) bị cáo L tự giác giao nộp.

Ngày 15/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

01 gói nilon bên trong chứa chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,61 gam, trích lấy 0,21 gam ký hiệu L1 làm mẫu giám định ma túy.

02 túi nilon bên trong có 407 viên nén màu hồng có khối lượng 41,14 gam,

trích trong mỗi túi lấy 10 viên có khối lượng 2,14 gam ký hiệu L2, L3 làm mẫu giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số 904/KLMT ngày 17/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy; loại chất Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu L2, L3 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,14 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,61 gam; Loại Heroine và 41,14 gam; Loại chất Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vì Văn L Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Vì Văn L đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 407 viên Methamphetamine có khối lượng 41,14 gam và 0,61 gam Heroine (tổng 41,75 gam) mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi trên đây của bị can Vì Văn L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự để xử phạt đối với bị cáo. Khung hình phạt có mức hình phạt tù 15 năm đến 20 năm.

[4] Về hình phạt bổ sung : Ngoài hình phạt chính , lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vì Văn L có 02 tiền án về

tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại cố ý phạm tội đặc biệt nghiêm trọng thuộc tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về tính chất, mức độ, phạm tội của bị cáo trong vụ án.

Bị cáo vì Văn L đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành án xong trở về địa phương không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân đến nay cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép 407 viên Methamphetamine có khối lượng 41,14 gam và 0,61 gam Heroine (tổng 41,75 gam) tính nguy hiểm cho xã hội cao.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số 0,4 gam Heroine và 39 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét thấy là loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 chiếc phong bì chứa test thử ma túy và các vỏ gói niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng.

[8] Trong vụ án này còn đề cập đến một số đối tượng liên quan đến vụ án.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở Vì Văn L đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào mua ma túy, L không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Đối với Lê Tuấn Khuê sinh năm 1961, trú tại Tiểu khu 3, Thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Sơn La là lái xe ôm chở Vì Văn L lên Thị trấn M C để bán ma túy, Khuê không biết việc L thuê chở lên Thị trấn M C để bán ma túy. Do vậy Lê Tuấn Khuê không liên quan đến vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Vì Văn L (tên gọi khác Vì Văn Khếch) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vì Văn L (tên gọi khác Vì Văn Khếch) 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/5/2019

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì do Công an huyện M C phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ “ Vật chứng vụ Vì Văn L, bắt ngày 15/5/2019; 04 gam chất bột màu trắng nghi là Heroine và 387 viên =39,00 gam các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamin và gói niêm phong ban đầu” (*Kết luận giám định số 904/17.5.2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì mẫu gửi giám định ký hiệu: L1 là ma túy; Loại Heroine; và mẫu gửi giám định ký hiệu: L2, L3 đều là ma túy: Loại Methamphetamin*) Tại mép giáp lại được dán niêm phong trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Công an huyện M C, Cơ quan cảnh sát điều tra, giấy niêm phong ngày 15/5/2019 và có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ và tên của các thành phần tham gia niêm phong.

01 phong bì do Bưu điện phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Test thử ma túy đối với Vì Văn L, ngày 15/5/2019; Kết quả : Dương tính. Tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Công an huyện M C, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện M C, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ và tên của các thành phần tham gia niêm phong.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vì Văn L (Vì Văn Khếch) phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vì Văn L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; LS; NLQ
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Văn Thanh